

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÓN QUẢN  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: **43** /2018/DSST

Ngày 28 – 11 – 2018

V/v “*Tranh chấp hợp đồng dịch vụ*”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

***Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đoàn Thị Thu Thủy

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Bùi Văn Hồng

2. Ông Nguyễn Chí Vương

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Hữu Long – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hón Quản.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hón Quản tham gia phiên tòa:***  
Ông Lê quang Văn – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án Nhân dân huyện Hón Quản xét xử sơ thẩm, công khai vụ án dân sự thụ lý số 46/2018/TLST-DS ngày 03 tháng 4 năm 2018 về việc “*Tranh chấp hợp đồng dịch vụ*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2018/QĐXXST- DS ngày 01/11/2018 giữa các đương sự:

***Nguyên đơn:*** Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1947; ông Nguyễn Văn HO, sinh năm 1978; Địa chỉ: Tổ 6, ấp T, xã TL, B, tỉnh Bình Phước. (Có mặt)

***Bị đơn:*** Bà Nguyễn Ngọc Diễm DH sinh năm 1965; Địa chỉ: Tổ 5, ấp X, xã B, huyện H, tỉnh Bình Phước. (Có mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Trình bày và yêu cầu của nguyên đơn Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn HO:***

Năm 2012, ông Nguyễn Văn HO là bị đơn vụ án Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước do bà Nguyễn Thị Thanh H khởi kiện, ông Nguyễn Văn H là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án trên. Ngày 08/8/2013 ông Nguyễn Văn HO ký hợp đồng số 2463 tại Văn phòng công chứng B ủy quyền cho bà Nguyễn Ngọc Diễm DH làm đại diện tham gia tố tụng. Bản án sơ thẩm lần 1 và lần 2 của vụ án trên đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước hủy vào các năm 2014 và 2015. Mọi vấn đề liên quan đến việc ủy quyền cũng đã được hai bên giải quyết xong.

Khi vụ án được thụ lý sơ thẩm lần 3, căn cứ hợp đồng số 2463, ông Nguyễn Văn HO tiếp tục làm văn bản thỏa thuận ngày 21/6/2016 thuê bà DH đại diện theo ủy quyền, phí trọn gói là 50.000.000đ, bà DH tạm ứng trước 30.000.000đ, còn lại 20.000.000đ sẽ thanh toán khi có bản án của Tòa án nhân dân thị xã B. Ngày 27/7/2016 vụ án được xét xử sơ thẩm. Do không đồng ý với bản án sơ thẩm nên ông HO kháng cáo. Ngày 27/12/2016 ông HO, ông H cùng lập Văn bản thỏa thuận tại Văn phòng công chứng B, nội dung thể hiện bà DH đại diện ông HO, ông H tham gia từ sơ thẩm đến phúc thẩm với mức phí 120.000.000đ (Bao gồm cả 30.000.000đ đã ứng trước); Số tiền còn lại 90.000.000đ phải giao cho bà DH sau khi có bản án phúc thẩm 30 ngày. Bà DH cam kết bằng lời nói là ông HO, ông H sẽ thắng kiện, nếu không thắng bà DH sẽ trả lại 30.000.000đ. Vì ông HO, ông H thua ở cả cấp sơ thẩm, phúc thẩm nên hai ông khởi kiện bà DH đòi lại số tiền đã ứng trước là 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

**+ *Trình bày và ý kiến của bị đơn bà Nguyễn Ngọc Diễm DH:***

Trình bày của ông HO và ông H về quá trình tố tụng của vụ án là đúng. Nhưng trình bày về thỏa thuận và chi phí là sai. Khi giải quyết sơ thẩm, phúc thẩm lần 1, lần 2 ông HO có trả chi phí đi lại cho bà DH mỗi lần 10.000.000đ, trong đó chưa có tiền thù lao. Do vậy, Văn bản thỏa thuận ngày 27/12/2016 là hợp đồng ghi nhận chi phí 120.000.000đ là tổng chi phí cho toàn bộ quá trình tham gia giải quyết, cũng là để kết thúc vụ án. Tuy nhiên, cho đến nay ngoài số tiền ứng trước 30.000.000đ, ông HO và ông H không trả cho bà DH tiền còn thiếu theo hợp đồng và cả các khoản tiền khác như chi phí thuê luật sư, phí đăng báo, phí thi hành án, phí giám đốc thẩm... Bà DH xác định bà đã thực hiện đúng công việc theo thỏa thuận, không vi phạm hợp đồng, bà cũng không cam đoan sẽ thắng kiện như trình bày của ông HO và ông H. Xét kết quả vụ án, số tiền bản án sơ thẩm lần 1 buộc ông HO phải trả cho nguyên đơn là 500.000.000đ thì tại bản án phúc thẩm lần 3 ông HO chỉ phải trả 245.836.000đ, như vậy thì không phải là thua kiện. Do đó, bà DH không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Bà DH không có yêu cầu phản tố.

**+ *Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:***

*Về tố tụng:* Thẩm phán đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về việc thu thập chứng cứ, giải quyết vụ án từ khi, nhận đơn, thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử mở phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

*Về nội dung vụ án:* Qua nghiên cứu các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án và diễn biến xét xử tại phiên tòa thể hiện bà DH có nhận làm đại diện theo ủy quyền cho ông HO, bà DH có tham gia quá trình giải quyết vụ án và có mặt tại tất

cả các phiên tòa; Điều này thể hiện bà DH đã thực hiện đúng thỏa thuận của các bên theo văn bản ngày 21/6/2016. Ông HO và ông H không đưa ra được chứng cứ gì chứng minh bà DH cam kết hai ông sẽ thắng kiện. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

#### **[1] Về thủ tục tố tụng:**

- Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản thụ lý vụ án và xác định quan hệ pháp luật là “Kiện đòi tài sản”. Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án nhận thấy nguyên đơn và bị đơn đã cùng nhau lập văn bản thỏa thuận để bị đơn bà DH đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn ông H, ông HO tham gia tố tụng, từ đó thấy được bản chất của văn bản thỏa thuận trên là một hợp đồng. Do vậy, Hội đồng xét xử xác định lại quan hệ pháp luật của vụ án là “Tranh chấp hợp đồng dịch vụ” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Bị đơn Nguyễn Ngọc Diễm DH có nơi cư trú tại xã B, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước, khoản 1 Điều 35 và điểm c khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

#### **[2] Về nội dung vụ án:**

**2.1.** Các đương sự đều thống nhất ông Nguyễn Văn HO và bà Nguyễn Ngọc Diễm DH có ký kết văn bản thỏa thuận ngày 21/6/2016 trong đó ông HO thuê bà DH đại diện với số tiền 50.000.000đ, ứng trước 30.000.000đ. Đến ngày 27/12/2016 ông Nguyễn Văn HO ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Ngọc Diễm DH tiếp tục ký kết văn bản thỏa thuận có nội dung ủy quyền cho bà DH tham gia tố tụng, giá tiền phí trọn gói là 120.000.000đ, trong đó bà DH đã ứng trước 30.000.000đ từ ông HO.

Tuy nhiên, hai bên trình bày khác nhau về nội dung giao kết và kết quả thực hiện thỏa thuận. Ông HO và ông H khẳng định bà DH cam đoan là hai ông chắc chắn sẽ thắng kiện, nếu không bà sẽ trả lại 30.000.000đ. Nhưng cuối cùng thì ông HO, ông H thua ở cả phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm (lần 3). Do đó, ông HO và ông H khởi kiện đòi bà DH trả lại 30.000.000đ.

Bị đơn Nguyễn Ngọc Diễm DH không chấp nhận trả lại tiền cho ông H và ông HO vì cho rằng mình đã thực hiện hết trách nhiệm khi làm đại diện theo ủy quyền trong vụ án trên.

*Hội đồng xét xử nhận thấy:*

- Về hình thức: Văn bản thỏa thuận ngày 21/6/2016 và ngày 27/12/2016 là do bà DH và ông HO, ông H tự nguyện lập cùng nhau, không trái pháp luật nên có giá trị ràng buộc trách nhiệm và nghĩa vụ của hai bên.

- Về kết quả thực hiện nội dung ủy quyền: Do các bên lập các Văn bản thỏa thuận ngày 21/6/2016 và ngày 27/12/2016 chỉ để giải quyết chi phí đại diện nên về mặt tổ tụng bà DH vẫn là người đại diện theo ủy quyền của ông HO theo hợp đồng ủy quyền số 2463 ngày 08/8/2013 lập tại văn phòng công chứng B.

Tại phiên tòa, ông HO thừa nhận khi thực hiện việc đại diện bà DH luôn có mặt khi tòa án triệu tập để giải quyết vụ án; Theo các bản án sơ thẩm, phúc thẩm (lần 3) thì bà DH tham gia đầy đủ các phiên tòa. Như vậy, bà DH đã thực hiện đúng nghĩa vụ của người đại diện theo ủy quyền cho ông HO như hợp đồng đã ký kết. Ngoài ra, bà DH còn thực hiện nhiều biện pháp nhằm bảo vệ quyền lợi cho ông HO như thuê luật sư bảo vệ, đăng báo về vụ việc tranh chấp. Do vậy, ông H và ông HO cho rằng bà DH vi phạm nghĩa vụ, không hoàn thành công việc theo thỏa thuận là không có căn cứ.

Bên cạnh đó, ông H và ông HO cho rằng khi ký kết văn bản thỏa thuận ngày 21/6/2016 bà DH cam kết sẽ thắng kiện, nếu thua bà sẽ trả lại tiền; nhưng hai ông không cung cấp được chứng cứ để chứng minh cho lời khai của mình; bị đơn Nguyễn Ngọc Diễm DH không thừa nhận là bà có cam kết thắng kiện nên trình bày trên của nguyên đơn không có cơ sở chấp nhận.

Quá trình giải quyết vụ án, bà DH có đề nghị tạm ngừng phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải để bà nộp thêm chứng cứ và nộp đơn yêu cầu phản tố. Tuy nhiên, trước khi Tòa án mở lại phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải thì bà DH không nộp đơn phản tố. Do vậy, Hội đồng xét xử không giải quyết đối với các yêu cầu của bà Diễm DH, bà có thể khởi kiện thành vụ án khác nếu có yêu cầu.

**2.2. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát:** Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật.

**[3] Về án phí:**

Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn không được chấp nhận nên nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Bị đơn không phải chịu án phí.

*Từ các lẽ nêu trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Áp dụng khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 146, 147, 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Áp dụng các điều 513, 514, 517, 518, 519 Bộ luật dân sự năm 2005;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

[1] Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn H và ông Nguyễn Văn HO.

[2] Về án phí: Ông Nguyễn Văn H và ông Nguyễn Văn HO chịu 1.500.000đ án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào 750.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004629 ngày 03/4/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hón Quản. Ông Nguyễn Văn H và ông Nguyễn Văn HO còn phải đóng thêm 750.000đ.

[3] Kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận :**

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hón Quản
- Các đương sự
- CCTHADS huyện Hón Quản
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đoàn Thị Thu Thủy**